

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 (sau đây gọi là Chương trình) đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 11 tháng 12 năm 2025 (sau đây gọi là Nghị quyết số 257/2025/QH15);

Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức cụ thể hóa kịp thời và thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 257/2025/QH15, Nghị quyết số 424/NQ-CP.

b) Xác định rõ nội dung nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ hoàn thành, sản phẩm, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15, Nghị quyết số 424/NQ-CP; bảo đảm đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

c) Xác định cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 257/2025/QH15; bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, sử dụng vốn tiết kiệm, công khai, minh bạch, phòng chống lãng phí, tiêu cực.

b) Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và tiến độ thực hiện của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường thuộc tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 257/2025/QH15, các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định phê duyệt Chương trình và văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương đến các cấp, các ngành và Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Rà soát, xây dựng và trình ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện nội dung, nhiệm vụ, theo yêu cầu và các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thực hiện của Trung ương sau khi Chương trình được phê duyệt.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu và nhiệm vụ đã được phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường chủ động, tích cực triển khai Nghị quyết số 257/2025/QH15, Nghị quyết số 424/NQ-CP, Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; chủ động nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách, nhu cầu, kinh phí thực hiện các nội dung theo Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ; trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các quy định theo chỉ tiêu, tiêu chí, nội dung thuộc ngành, lĩnh vực, đơn vị phụ trách.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp triển khai thực hiện Chương trình gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; chủ động tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình theo phân công; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân tham gia thực hiện Chương trình; đồng thời thực hiện hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Là cơ quan chủ Chương trình, chủ trì, phối hợp Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan và địa phương:

- Trên cơ sở quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh, tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương và tỷ lệ vốn đối ứng thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định; Chính sách thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

- Phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn các sở, ngành, địa phương lập kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm và dự toán ngân sách hằng năm thực hiện Chương trình; tổng hợp, đề xuất phương án phân bổ, giao kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2035, theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Trên cơ sở kế hoạch của Trung ương, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện; theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức thực hiện các giải pháp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo nâng cao thu nhập và khả năng tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh sách xã thuộc nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3 theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Công việc hoàn thành **trong tháng 02/2026**.

b) Chủ trì đối với hợp phần về thực hiện nông thôn mới và giảm nghèo bền vững của Chương trình.

4. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến công tác dân tộc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo; chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Chịu trách nhiệm tổng hợp, đề xuất kế hoạch về nguồn vốn, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Chương trình. Kế hoạch giai đoạn, hằng năm gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

c) Tổ chức thẩm định, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn và xã khu vực I, II, III, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030. Hoàn thành trong tháng 02/2026.

d) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố danh sách tỉnh, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030.

5. Sở Tài chính

a) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình theo quy định; bố trí ngân sách địa phương để ủy thác thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh theo quy định.

b) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; cơ chế thanh toán, quyết toán nguồn vốn thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì quản lý Chương trình tổ chức giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình, báo cáo các nội dung có liên quan đến tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của UBND tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương.

6. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức, phát động và triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035”; đồng thời, hướng dẫn công tác khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình.

b) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các ngành, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia các cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 42 và khoản 2 Điều 54 Nghị định 358/2025/NĐ-CP.

7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và thống kê nguồn lực tín dụng góp phần thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

8. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Phối hợp Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ban, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội; Quyết định số 57/2025/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm phục vụ triển khai phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

9. Các sở, ban, ngành

a) Căn cứ hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chi tiết, định mức, tiêu chuẩn kỹ thuật để

thực hiện các nội dung của Chương trình được giao chủ trì; bảo đảm theo hướng tích hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong quá trình triển khai và áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh.

b) Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 được Trung ương ban hành. Chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 đối với các dự án thành phần do các ngành được giao chủ trì. Chậm nhất 10 ngày kể từ khi kế hoạch của Trung ương ban hành, các cơ quan, đơn vị gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

c) Rà soát các cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh liên quan đến lĩnh vực ngành, đơn vị phụ trách, đề xuất điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới trong giai đoạn tới để triển khai Chương trình.

10. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện truyền thông về Chương trình.

11. UBND các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm sát với yêu cầu thực tế; cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình trên địa bàn; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt.

b) Khẩn trương triển khai công tác lập quy hoạch đô thị và nông thôn theo Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

c) Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; rà soát, đánh giá và xác định xã thuộc nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3 và đề xuất các giải pháp để thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới vào phương án phát triển kinh tế - xã hội địa phương trong Quy hoạch tỉnh; rà soát, đánh giá hiện trạng thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu theo các tiêu chí đã được quy định gắn với lộ trình đăng ký hoàn thành xã NTM, xã NTM hiện đại đến năm 2030;

d) Định kỳ hằng tháng, quý, năm UBND các xã, phường báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính về kết quả thực hiện Chương trình.

đ) Nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ; đồng thời gắn với lộ trình đăng ký hoàn thành xã nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại đến năm 2030 để đề xuất danh mục công trình, dự án, nguồn lực triển khai thực hiện trong thời gian tới (*vốn ngân sách; các nguồn vốn huy động hợp pháp khác*).

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình

thực hiện Kế hoạch nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Ngân hàng Nhà nước CN KV2;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX.

(Thắng_{KH09})

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn